

ĐỀ XUẤT MỘT SỐ HƯỚNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC GIÁO DỤC TỪ GÓC ĐỘ TRƯỜNG SƯ PHẠM ĐỊA PHƯƠNG

Lê Văn Thắng¹⁺,
Nguyễn Hữu Năng²,
Đặng Thế Anh³

¹Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định; ²Trường Đại học Văn Lang;
³Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn
+ Tác giả liên hệ • Email: levanthangnd@gmail.com

Article History

Received: 27/4/2020

Accepted: 06/5/2020

Published: 05/7/2020

Keywords

educational scientific
research, pedagogical
teachers, Research
orientation.

ABSTRACT

The fundamental and comprehensive reform of education and training in Vietnam places many demands on teachers at pedagogical schools. In addition to innovations in training and retraining for preschool and school teachers, lecturers must study new curricula, textbooks; innovate teaching methods; assess and conduct research on innovation of management model, etc. At the present, pedagogical institutes, especially pedagogical colleges, are facing many difficulties in terms of development orientation, employment, etc. Therefore, each individual lecturer must make efforts to improve teaching quality and scientific research to combine training and scientific research with practical educational needs. Through analyzing research trends in the field of educational science in Vietnam Journal Education, Vietnam Journal of Educational Sciences and the need to train and foster teachers in kindergartens, primary and secondary schools, we propose some suggestions on educational science research direction for lecturers at local pedagogical institutes in order to improve the effectiveness of scientific research of this group in solving practical problems.

1. Mở đầu

Nghiên cứu khoa học (NCKH) là một trong những nhiệm vụ của giảng viên (GV) các trường sư phạm. Trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng để trở thành GV, các cá nhân đều được tiếp cận hệ thống phương pháp luận về NCKH giáo dục. Quá trình giảng dạy cũng tạo điều kiện cho các GV soi chiếu những vấn đề lí luận vào thực tiễn. Ở các trường sư phạm địa phương, GV có thể dễ dàng phát hiện những tình huống có vấn đề của thực tiễn dạy học, ở các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục mầm non, những vấn đề của công tác quản lí giáo dục hoặc từ cơ chế chính sách đối với giáo dục. Bên cạnh đó, khi tham gia vào công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí phục vụ công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, nhiệm vụ nghiên cứu để giải quyết vấn đề từ thực tiễn giáo dục của địa phương càng trở nên cấp thiết hơn. Hướng tiếp cận nghiên cứu trình bày trong bài viết này xuất phát từ xu hướng phản biện và xuất bản các bài báo khoa học, đối chiếu với những nội dung, yêu cầu của sự nghiệp đổi mới giáo dục để đưa ra các gợi ý NCKH giáo dục đối với GV các trường sư phạm địa phương.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu lí thuyết là phương pháp chủ đạo trong nghiên cứu này, cụ thể:

- Phân tích và tổng hợp các văn bản, các nghiên cứu về sự thay đổi nhiệm vụ của GV các trường sư phạm trong công cuộc đổi mới giáo dục.

- Thống kê các kết quả NCKH giáo dục trên 2 tạp chí: Tạp chí Giáo dục và Tạp chí Khoa học giáo dục trong thời gian từ năm 2016 đến nay. Việc thống kê này dựa vào tìm kiếm một số từ khóa nổi bật liên quan đến đổi mới GD-ĐT, từ đó rút ra xu hướng công bố kết quả nghiên cứu chủ yếu và những nội dung chưa được nghiên cứu nhiều.

2.2. Một số vấn đề về lựa chọn đề tài nghiên cứu khoa học giáo dục

“NCKH là một hoạt động xã hội, hướng vào việc tìm kiếm những điều mà khoa học chưa biết; hoặc là phát hiện bản chất sự vật, phát triển nhận thức khoa học về thế giới; hoặc là sáng tạo phương pháp mới và phương tiện kĩ thuật mới để cải tạo thế giới” (Vũ Cao Đàm, 1999). Trong quá trình nhận xét, phản biện một đề tài NCKH, chúng ta thường quan tâm đến các đặc điểm của NCKH có được thể hiện trong quá trình nghiên cứu và sản phẩm của quá trình nghiên cứu không. Những đặc điểm đó bao gồm: tính mới; tính thông tin; tính tin cậy; tính khách quan; tính mạnh dạn, mạo hiểm và tính kinh tế (Luu Xuân Mới, 2003). Nhìn từ góc độ thực hiện, chủ nhiệm đề tài nghiên cứu sẽ phải đảm bảo

các yếu tố như tính thông tin, tính khách quan, tính tin cậy để có thể đạt được mục tiêu nghiên cứu, đồng thời lại phải mạnh dạn, mạo hiểm để đạt được những kết quả nghiên cứu có giá trị ở những lĩnh vực mới mẻ. Đối với người tiếp cận kết quả nghiên cứu (người phân biên, nhận xét, đồng nghiệp trong cùng lĩnh vực hoạt động hay độc giả,...) vấn đề thường được quan tâm là tính mới và ý nghĩa khoa học, thực tiễn. Hiểu một cách đơn giản, khi đọc các đề tài nghiên cứu, bài báo khoa học,... người ta sẽ quan tâm đến vấn đề nghiên cứu có phát hiện, khám phá gì mới về lí luận không? Có giải quyết được vấn đề mà thực tiễn đặt ra hay không? Hoặc việc ứng dụng một kết quả nghiên cứu vào thực tế đem lại hiệu quả như thế nào? Quan niệm về “tính mới” của đề tài nghiên cứu được chia thành các mức độ khác nhau tùy thuộc vào lĩnh vực, có thể tạm xác định như sau: 1) Hoàn toàn mới: Khám phá và chứng minh một vấn đề khoa học mà từ trước đến nay không được giải quyết; 2) Mới: Khái quát hóa, hệ thống hóa các tri thức, các kinh nghiệm đã có để hình thành lí luận, phương pháp, công nghệ mới... đem lại hiệu quả cao hơn trong nhận thức và hoạt động thực tiễn trong điều kiện mới; 3) Mới ở phạm vi nhất định: Cách chứng minh mới, luận giải sâu sắc hơn, bổ sung hoàn chỉnh thêm, cụ thể hóa hoặc vận dụng vào điều kiện mới một vấn đề khoa học đã được giải quyết về cơ bản.

2.3. Yêu cầu đặt ra đối với giảng viên các trường sư phạm địa phương trong công cuộc đổi mới giáo dục và đào tạo

Với lịch sử trên dưới 40 năm (chưa kể giai đoạn tiền thân trên dưới 20 năm đào tạo trình độ Trung cấp sư phạm và 10 +3), các trường sư phạm địa phương đã đào tạo, bồi dưỡng rất nhiều thế hệ giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở, đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng cho các địa phương. Bên cạnh đó, các trường sư phạm địa phương cũng được giao nhiều nhiệm vụ quan trọng trong ngành giáo dục nói chung như phát triển chương trình, biên soạn sách giáo khoa các cấp, bồi dưỡng thường xuyên giáo viên các bậc học... Trong cả giai đoạn này, có thể nói, GV trường sư phạm ở các địa phương có vai trò rất quan trọng trong công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục, cùng với đó là NCKH để giải quyết những vấn đề thực tiễn, biên soạn giáo trình phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng,... và các nhiệm vụ khác.

Cùng với việc giảng dạy (thường là khá nặng do cơ cấu biên chế GV ở các trường cao đẳng sư phạm thấp hơn nhiều so với đại học sư phạm), việc NCKH cũng phải thực hiện theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ GD-ĐT về chế độ làm việc đối với GV như sau: “GV phải dành ít nhất 1/3 tổng quỹ thời gian làm việc trong năm học để làm nhiệm vụ NCKH... Mỗi năm, GV phải hoàn thành nhiệm vụ NCKH được giao tương ứng với chức danh hoặc vị trí công việc đang đảm nhiệm. Kết quả NCKH của GV được đánh giá thông qua các sản phẩm NCKH cụ thể, tối thiểu là một đề tài NCKH cấp cơ sở hoặc tương đương được nghiệm thu từ đạt yêu cầu trở lên hoặc một bài báo được công bố trên tạp chí khoa học có phân biên hoặc một báo cáo khoa học tại hội thảo khoa học chuyên ngành”.

Một số nghiên cứu cho rằng năng lực nghề nghiệp phục vụ công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục của đội ngũ GV mới đạt mức thấp (Thái Duy Tuyên và Nguyễn Hồng Sơn, 2013) mà một trong những biểu hiện của thực trạng này là công tác NCKH của các trường đại học, cao đẳng còn yếu. Nguyên nhân sâu xa là do công tác đào tạo quá nhiều, quá nặng; NCKH còn ít và mang tính hàn lâm, hiệu quả thấp; các trường sư phạm chưa có chiến lược nghiên cứu dài hạn,...

2.4. Phân tích xu hướng nghiên cứu khoa học giáo dục ở một số tạp chí về giáo dục tại Việt Nam

Nhằm khái quát những xu hướng NCKH giáo dục, để từ đó đưa ra gợi ý về những vấn đề mới mà các GV sư phạm, đặc biệt là ở các địa phương có thể lựa chọn triển khai, chúng tôi đã tiến hành thống kê các bài báo khoa học công bố trên 2 tạp chí: Tạp chí Giáo dục (Bộ GD-ĐT) và Tạp chí Khoa học giáo dục (Viện Khoa học giáo dục Việt Nam - Bộ GD-ĐT) trong thời gian từ tháng 01/2016 đến tháng 3/2020. Việc thống kê được thực hiện bằng cách tìm các từ khóa liên quan đến công cuộc đổi mới giáo dục. Đối với các bài báo trên Tạp chí Giáo dục, chúng tôi sử dụng chức năng tìm kiếm trên trang web của tạp chí, vì thế kết quả có thể có sự trùng lặp do việc thống kê được tính cả trên tiêu đề bài báo, tóm tắt và từ khóa. Đối với Tạp chí Khoa học giáo dục, chúng tôi thống kê dựa trên tiêu đề bài báo, vì thế sẽ có độ chính xác cao hơn. Kết quả thống kê được thể hiện trong *bảng 1*:

Bảng 1. Kết quả thống kê một số từ khóa trên Tạp chí Giáo dục và Tạp chí Khoa học giáo dục từ năm 2016 đến nay

Nội dung từ khóa được tìm kiếm	Tạp chí Giáo dục	Tạp chí Khoa học giáo dục
Năng lực	1470	226
Phát triển năng lực	611	106
Đổi mới giáo dục	233	41
Giáo dục phổ thông	208	21
Đào tạo giáo viên	189	14

NCKH	175	19
Đổi mới phương pháp dạy học	156	10
Giáo dục đại học	152	25
Giáo dục mầm non	151	24
Năng lực học sinh + Năng lực người học	135	13
Dạy học tích hợp	108	22
Phát triển chương trình	92	29
Bồi dưỡng giáo viên	92	13
Năng lực dạy học	73	18
Chương trình giáo dục phổ thông mới	58	30
Đổi mới chương trình	54	4
Phát triển năng lực người học	40	16
Dạy học phân hóa	35	3
Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên	18	1
Dạy học phát triển năng lực	14	10
Cán bộ quản lí	10	1
Đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT	9	10
Giáo dục STEM	9	7
Năng lực giáo viên	8	1
Chương trình giáo dục phổ thông 2018	3	3
Đổi mới kiểm tra, đánh giá	3	11
Đổi mới sách giáo khoa	2	2
Bồi dưỡng cán bộ quản lí	1	5
Giáo dục STEAM	1	0

Đi sâu và phân tích xu hướng NCKH giáo dục thể hiện qua kết quả công bố trên tạp chí Giáo dục, có thể thấy còn rất nhiều vấn đề thực tiễn đặt ra cần các GV sư phạm nghiên cứu.

Ví dụ 1: Khi tìm kiếm từ khóa “giáo dục STEM” trên website của Tạp chí Giáo dục, kết quả xuất hiện 9 bài báo sau:

- 1) Một số vấn đề về giáo dục STEM trong nhà trường phổ thông đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới
- 2) Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh thông qua chủ đề dạy học STEM phần Dẫn xuất hiđrocacbon - Hóa học 11
- 3) Dạy học chủ đề “Hình tròn quanh em” (Toán 5) theo định hướng giáo dục STEM
- 4) Thiết kế bộ thiết bị điện tử hỗ trợ giáo dục STEM
- 5) Thiết kế và tổ chức dạy học chủ đề “Nhân giống nấm men” (làm bánh men) - phần Sinh học vi sinh vật (Sinh học 10) theo định hướng giáo dục STEM cho học sinh hệ giáo dục thường xuyên huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn
- 6) Thiết kế chủ đề “Pin chanh” (Chương trình Hóa học vô cơ lớp 12) theo định hướng giáo dục STEM
- 7) Tổ chức dạy học một số kiến thức chương “Cơ sở của nhiệt động lực học” (Vật lí 10) theo định hướng giáo dục STEM
- 8) Thiết kế chủ đề giáo dục STEM trong dạy học phần “Chuyển hóa vật chất và năng lượng ở thực vật”, Sinh học 11 - trung học phổ thông
- 9) Dạy học chủ đề Axit - Bazơ (Hóa học 11) theo định hướng giáo dục STEM

Có thể thấy, phần lớn các bài báo trên đều nghiên cứu theo định hướng triển khai, tức là vận dụng giáo dục STEM vào dạy một chủ đề hay một chương nào đó. Kết quả nghiên cứu có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho các giáo viên khi dạy chủ đề đó hay vận dụng dạy các chủ đề khác. Không xét đến tính hiệu quả hay tính mới, sáng tạo, giá sử nghiên cứu theo hướng này thì có thể khai thác rất nhiều đề tài nghiên cứu ở các chủ đề, các môn học thuộc các lớp, cấp học khác nhau.

Ví dụ 2. Tìm kiếm từ khóa “dạy học phát triển năng lực” trên Tạp chí Giáo dục, có 18 bài trong khoảng thời gian từ 2016 đến nay. Kết quả tìm kiếm này nhiều hơn so với thống kê vì thời điểm tìm kiếm từ khóa này diễn ra sau

thời điểm thống kê chung. Phân loại kết quả tìm kiếm (do công cụ tìm kiếm khai thác cả tiêu đề, tóm tắt và từ khóa các bài báo) có thể chia thành 3 nhóm:

* Nhóm 1: có chứa đầy đủ từ khóa “dạy học phát triển năng lực” (3 bài báo): 1) *Dạy học phát triển năng lực giao tiếp toán học cho học sinh trung học phổ thông thông qua biểu diễn trực quan toán học*; 2) *Thực trạng dạy học phát triển năng lực thực hành Sinh học cho học sinh chuyên sinh ở các trường trung học phổ thông*; 3) *Thực trạng dạy học phát triển năng lực vận dụng kiến thức Hóa học vào thực tiễn cho học sinh một số trường trung học phổ thông*.

* Nhóm 2: có chứa từ khóa nhưng không liền mạch, trọn vẹn (12 bài báo): 1) *Vận dụng quan điểm hoạt động trong dạy học góp phần phát triển năng lực giải toán cho sinh viên sư phạm Toán*; 2) *Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học Vật lý theo hướng phát triển năng lực cho học sinh*; 3) *Phát triển năng lực tự học cho sinh viên ngành Sư phạm Sinh học trong dạy học học phần “Lí luận dạy học Sinh học (phần đại cương)”*; 4) *Phát triển năng lực sử dụng ICT cho học sinh thông qua dạy học Webquest chủ đề tích hợp “Hợp chất của cacbon và biến đổi khí hậu”*; 5) *Phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong dạy học chủ đề “Di truyền học quần thể” (Sinh học 12)*; 6) *Sử dụng kết nối máy vi tính trong dạy học thực hành khảo sát đặc tính chỉnh lưu của diốt bán dẫn (Vật lý 11) nhằm phát triển năng lực NCKH cho học sinh*; 7) *Phát triển năng lực suy luận định lượng cho học sinh tiểu học*; 8) *Sử dụng các kĩ thuật dạy học phát triển năng lực học tập hợp tác cho sinh viên sư phạm tiểu học - Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng trong dạy học học phần Giáo dục môi trường*; 9) *Tổ chức dạy học một số kiến thức Chương VII: Mắt - các dụng cụ quang (Vật lý 11) theo định hướng phát triển năng lực của học sinh*; 10) *Dạy học dựa vào nghiên cứu trường hợp nhằm phát triển năng lực người học*; 11) *Phát triển năng lực đọc hiểu của học sinh khi dạy học đoạn trích “Những ngôi sao xa xôi” của Lê Minh Khuê (Ngữ văn 9)*; 12) *Thiết kế một số bài tập hỗ trợ dạy học phần Văn bản nhật dụng theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh lớp 9*.

* Nhóm 3: tiêu đề bài báo có một phần từ khóa nhưng nội dung lại đề cập vấn đề khác so với chủ đề tìm kiếm (3 bài báo): 1) *Xây dựng bài tập toán sinh học làm công cụ phát triển năng lực tư duy cho học sinh*; 2) *Xây dựng câu hỏi, bài tập kiểm tra, đánh giá năng lực giải quyết vấn đề toán học của học sinh trung học phổ thông trong dạy học chủ đề “Hàm số”*; 3) *Xu hướng nghiên cứu phát triển năng lực đọc hiểu tiếng Nhật cho sinh viên đại học chuyên ngành ngôn ngữ Nhật*.

Dạy học phát triển năng lực là mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và cũng chính là một vấn đề mấu chốt của công cuộc đổi mới giáo dục. Vì thế, mặc dù có không ít hội thảo, tập huấn đối với GV các trường sư phạm, nhưng đối với giáo viên phổ thông thì đây vẫn là một bài toán khó, cần nhiều lời giải hơn nữa thông qua các NCKH về vấn đề này. Để hình thành và phát triển năng lực người học cần một quá trình nỗ lực của cả giáo viên và học sinh thông qua dạy học, với sự hỗ trợ của gia đình và xã hội. Các nghiên cứu về dạy học phát triển năng lực cũng giúp giáo viên phổ thông và các nhà quản lý giáo dục thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa mới, đồng thời tránh những quan điểm sai lầm như tổ chức thi dạy học phát triển năng lực trong lúc giáo viên hiểu rất mơ hồ về năng lực và dạy học phát triển năng lực.

2.5. Đề xuất hướng nghiên cứu khoa học giáo dục từ góc độ trường sư phạm địa phương

Thông qua việc thống kê kết quả nghiên cứu về khoa học giáo dục trên Tạp chí Giáo dục và Tạp chí Khoa học giáo dục, phân tích 2 ví dụ và những ưu thế, đặc điểm của đội ngũ GV các trường sư phạm địa phương, chúng tôi nhận thấy có rất nhiều hướng nghiên cứu mà đội ngũ này có thể triển khai nhằm hỗ trợ cho các giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông, phục vụ cho chính công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên của mình, góp phần phát triển lí luận về đổi mới giáo dục và giải quyết những vấn đề thực tiễn giáo dục đặt ra.

Các gợi ý NCKH giáo dục phục vụ sự nghiệp đổi mới giáo dục có thể khái quát trong bảng 2:

Bảng 2. Đề xuất các hướng NCKH giáo dục phục vụ công cuộc đổi mới giáo dục từ góc độ GV các trường sư phạm

Nội dung chính	Các vấn đề	Gợi ý nghiên cứu	Mục tiêu nghiên cứu
<i>Bối cảnh</i>	- Sự nghiệp CNH, HĐH phát triển nền kinh tế tri thức - Hội nhập quốc tế - Cách mạng công nghiệp lần thứ tư	- Yêu cầu phát triển nguồn nhân lực - Tác động đến giáo dục Việt Nam - Các năng lực nghề cần đạt được của học sinh, của người lao động	- Phát triển lí luận về ảnh hưởng của bối cảnh xã hội đến GD-ĐT

<p><i>Đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT</i></p>	<p>Mục tiêu phát triển năng lực và phẩm chất người học → Đổi mới chương trình giáo dục → Đổi mới sách giáo khoa → Đổi mới phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra, đánh giá → Đổi mới công tác quản lý giáo dục → Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục → Các điều kiện thực hiện đổi mới khác (cơ sở vật chất, cơ chế chính sách,...)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu phân tích chương trình môn học, chủ đề dạy học, phân tích các năng lực thành phần,.. - Nghiên cứu vận dụng những lí luận dạy học hiện đại nhằm đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực - Đổi mới nội dung, hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực ở các môn học, cấp học,... - Nghiên cứu mô hình quản lý trường học hiệu quả; vận dụng các lí thuyết quản lý hiện đại vào công tác quản lý - Điều tra thực trạng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý ở các địa phương để đề xuất giải pháp đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng giáo viên các môn học và cán bộ quản lý giáo dục - Nghiên cứu hiệu quả của các chính sách quản lý khi được triển khai vào thực tiễn giáo dục ở địa phương - Nghiên cứu đánh giá thực trạng cơ sở vật chất phục vụ dạy học ở địa phương để đề xuất phương án bổ sung nhằm thực hiện hiệu quả việc dạy học theo sách giáo khoa mới 	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra thực trạng - Đề xuất giải pháp - Ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn - Xây dựng các kế hoạch chiến lược, dự báo
<p><i>Chức năng nhiệm vụ:</i> Sự thay đổi chức năng, nhiệm vụ, quy mô đào tạo, cơ cấu tổ chức do yêu cầu của công cuộc đổi mới, do chủ trương chung của ngành và do yêu cầu quy hoạch mạng lưới cơ sở đào tạo giáo viên.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo giáo viên - Bồi dưỡng giáo viên - Bồi dưỡng cán bộ quản lý - Hỗ trợ chuyên môn cho các trường phổ thông và mầm non - Liên kết đào tạo 	<ul style="list-style-type: none"> → Phát triển chương trình đào tạo theo hướng phát triển năng lực → Xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên theo phân cấp và theo nhu cầu của từng địa phương → Cập nhật chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý → Tư vấn, hỗ trợ chuyên môn cho các nhà trường trên địa bàn → Nghiên cứu, xây dựng các cơ sở thực hành, thực nghiệm sư phạm 	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các quy trình xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng hiện đại để phát triển chương trình đào tạo, bồi dưỡng thuộc thẩm quyền phụ trách

Có thể thấy, phần lớn những nội dung trên đều được các cơ sở đào tạo nghiên cứu, các hội thảo tiến hành nhưng chưa được giải quyết đầy đủ, trọn vẹn. Với vị trí là GV các trường sư phạm, nếu gắn vấn đề nghiên cứu trên với từng địa bàn nghiên cứu cụ thể thì nhiệm vụ nghiên cứu càng có ý nghĩa thực tiễn.

Riêng nội dung nghiên cứu về quản lý giáo dục, chúng tôi đề xuất một số hướng triển khai như sau:

+ Cơ sở lí luận về quản lý giáo dục: nghiên cứu các lí thuyết về quản lý để áp dụng vào công tác quản lý giáo dục, vào quá trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục, vào giải đáp những cơ sở lí luận về cơ chế quản lý và phân cấp quản lý giáo dục,...

+ Nghiên cứu về thực tiễn quản lý giáo dục: Những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn của công tác quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục hay việc tái cơ cấu các đơn vị sự nghiệp công lập tại các địa phương làm nảy sinh những thách thức đối với cán bộ quản lý trong việc quản lý, sử dụng viên chức. Nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục đã được cập nhật cho phù hợp với bối cảnh đổi mới giáo dục trong nước và xu thế phát triển giáo dục thế giới hay chưa? Sự liên thông giữa các phương thức, chương trình bồi dưỡng đối với cán bộ quản lý giáo dục đã đảm bảo hiệu quả, tránh trùng lặp? Sự tham gia của cán bộ quản lý vào việc xây dựng chương trình bồi dưỡng, hiệu quả của các hình thức bồi dưỡng như thế nào?

+ Nghiên cứu việc áp dụng các kết quả NCKH quản lý vào thực tiễn giáo dục: Mặc dù khoa học về quản lý giáo dục còn mới mẻ hơn so với các khoa học khác nhưng những nghiên cứu về lĩnh vực này cũng đã có nhiều kết quả có ý nghĩa thực tiễn. Tuy nhiên, việc áp dụng những kết quả nghiên cứu này còn hạn chế. Ví dụ, nghiên cứu hiệu quả của việc áp dụng những mô hình quản trị trường học hiện đại vào Việt Nam hoặc địa phương cụ thể nào đó. Nếu những mô hình này hiệu quả thì tại sao việc triển khai lại chủ yếu diễn ra ở các trường quốc tế, tư thục mà chưa triển khai rộng rãi ở các trường công lập? Vấn đề nghiên cứu này sinh ở đây có thể là cơ chế, chính sách, tư duy quản lý,... hay thực tế đội ngũ, cơ sở vật chất,... dẫn đến những hạn chế của việc áp dụng kết quả nghiên cứu mới vào thực tiễn quản lý giáo dục.

3. Kết luận

Công cuộc đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT đã xác định rõ những phương hướng, giải pháp thực hiện then chốt, trong đó có những nội dung như chương trình, sách giáo khoa, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục cần phải thực sự đổi mới. Với vị trí là GV ở các trường sư phạm địa phương, gắn bó với hệ thống giáo dục ở địa phương trong thời gian rất dài, mặc dù nhiệm vụ đào tạo bị tác động sâu sắc, nhưng các nhiệm vụ khác như bồi dưỡng, NCKH,... lại trở nên cấp thiết hơn. Do những hạn chế về thời gian và kinh nghiệm nghiên cứu, chúng tôi chỉ đề xuất một số đề tài nghiên cứu về khoa học giáo dục đối với GV các trường sư phạm địa phương. Những vấn đề nghiên cứu khác mang tính khái quát, tổng thể hơn, chúng tôi sẽ đề cập ở những nghiên cứu tiếp theo.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- Bộ GD-ĐT, Bộ Nội vụ (2014). *Thông tư liên tịch số 36/2014/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 28/11/2014 quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập*.
- Bộ GD-ĐT (2014). *Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 quy định chế độ làm việc đối với giảng viên*.
- Bộ GD-ĐT (2015). *Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên phổ thông của các cơ sở đào tạo giáo viên*. Tài liệu hội thảo, Hà Nội.
- Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT)*.
- Hoàng Đức Minh, Nguyễn Thúy Hồng (2015). *Thực trạng và giải pháp phát triển hệ thống các trường sư phạm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục*. Kì yếu hội thảo “Nâng cao năng lực đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các trường sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông”, tr 11-17.
- Lưu Xuân Mới (2003). *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*. NXB Đại học Sư phạm.
- Ngô Thị Trang (2018). *Rèn kỹ năng nghiên cứu khoa học cho sinh viên sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục*. Tạp chí Khoa học giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 07, tháng 7, tr 34-38.
- Nguyễn Hồng Thuận (2017). *Bối cảnh và định hướng nghiên cứu tâm lý học, giáo dục học nhà trường ở Việt Nam hiện nay*. Tạp chí Khoa học giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 144, tháng 9, tr 25-28.
- Phạm Hồng Quang (2016). *Hoạt động khoa học công nghệ đối với các trường sư phạm trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Tạp chí Giáo dục, số 381, tr 1-3.
- Phan Văn Nhân (2016). *Thực trạng nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục*. Tạp chí Khoa học giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 131, tháng 8, tr 74-77.
- Thái Duy Tuyên, Nguyễn Hồng Sơn (2013). *Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên nhằm tích cực phục vụ sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục*. Tạp chí Giáo dục, số 312, tr 1-3.
- Thái Văn Thành, Nguyễn Như An (2015). *Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên trường đại học trước bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo*. Tạp chí Giáo dục, số 352, tr 7-10.
- Vũ Cao Đàm (1999). *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*. NXB Giáo dục.